

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1559/TTr-SCT ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình

thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Lai Châu (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Các Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- V: V2, HCC, CB;
- VNPT Lai Châu (P/h);
- Lưu: VT, Ks2.



CHỦ TỊCH

Lê Văn Lương

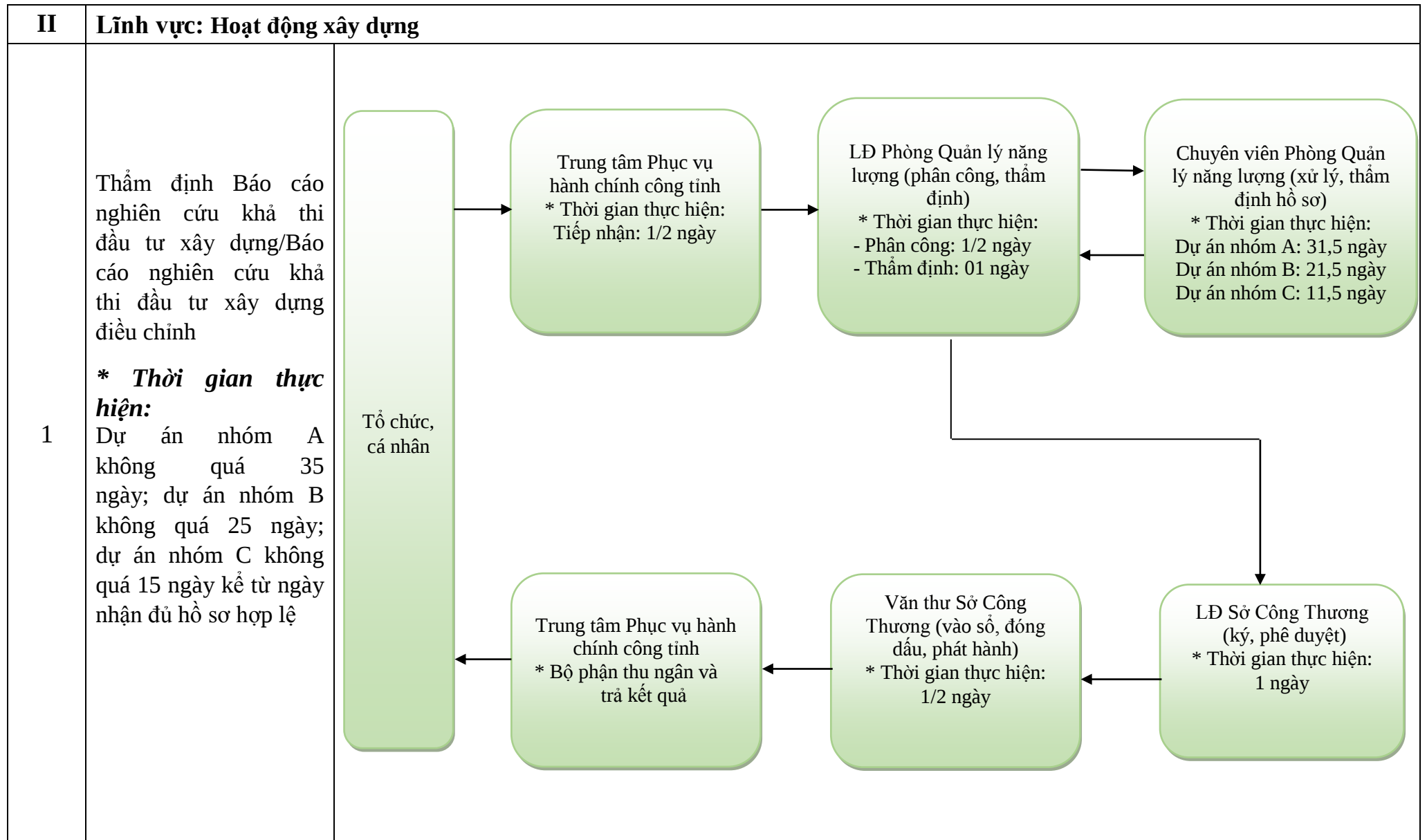
PHỤ LỤC C:

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG TRÌNH THUỐC PHẠM VI GIỚI QUYỀN TẠM CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết nội bộ TTHC
A	PHÒNG QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG	
I	Lĩnh vực: Quản lý chất lượng công trình xây dựng	
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương * Thời gian thực hiện: 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Tổ chức, cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày LĐ Phòng Quản lý năng lượng (phân công, thẩm định) * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên Quản lý năng lượng (xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: Công trình cấp đặc biệt, cấp I: 26,5 ngày Công trình còn lại: 16,5 ngày LĐ Sở Công Thương (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả



2

Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

*** Thời gian thực hiện:** Công trình cấp đặc biệt, cấp I không quá 40 ngày; Công trình cấp II và cấp III không quá 30 ngày; các công trình còn lại không quá 20 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
* Thời gian thực hiện:
Tiếp nhận: 1/2 ngày

LĐ Phòng Quản lý Năng lượng (phân công, thẩm định)
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1/2 ngày
- Thẩm định: 01 ngày

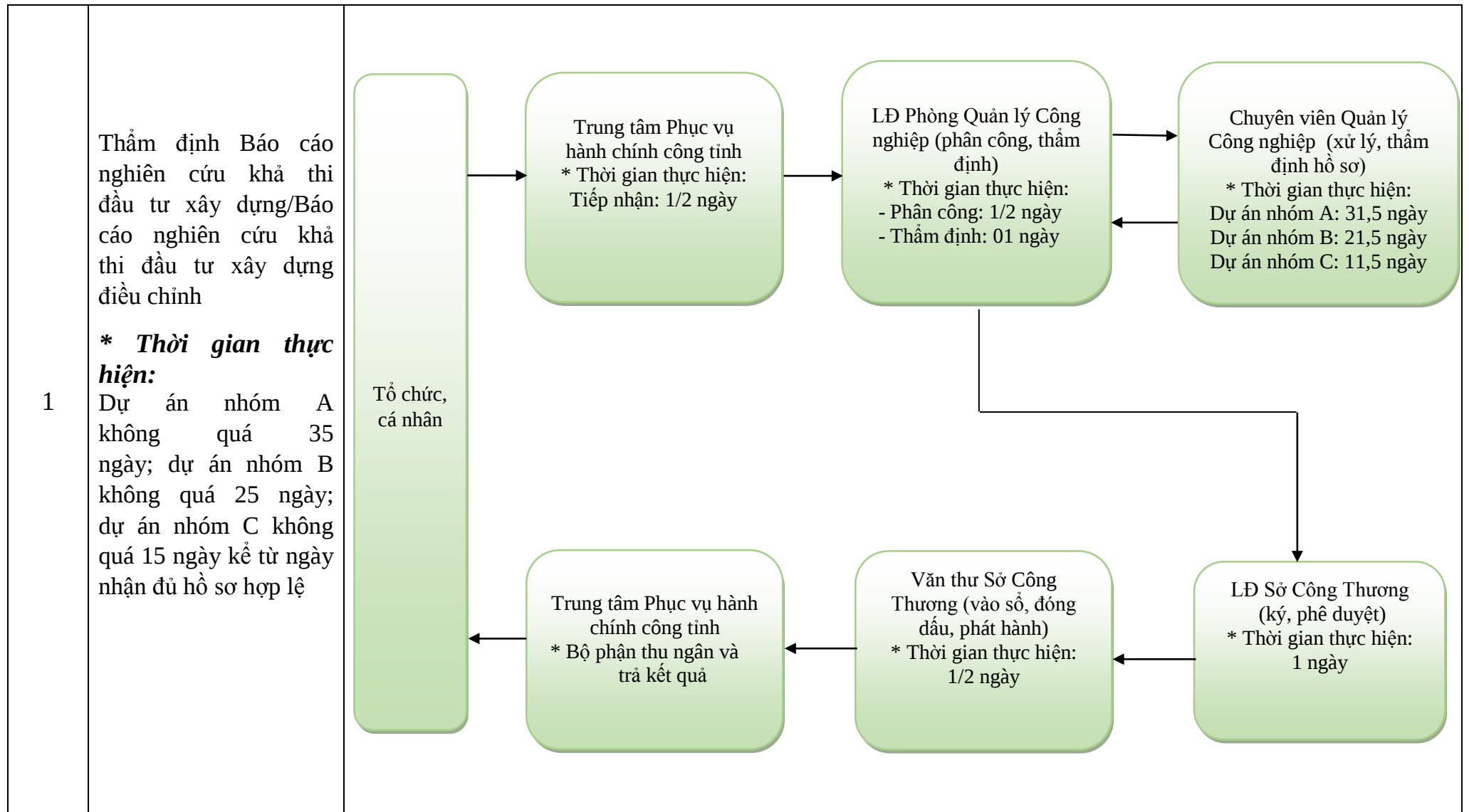
Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng (xử lý, thẩm định hồ sơ)
* Thời gian thực hiện:
Công trình cấp đặc biệt, cấp I: 36,5 ngày
Công trình cấp II, cấp III: 26,5 ngày
Công trình còn lại: 16,5 ngày

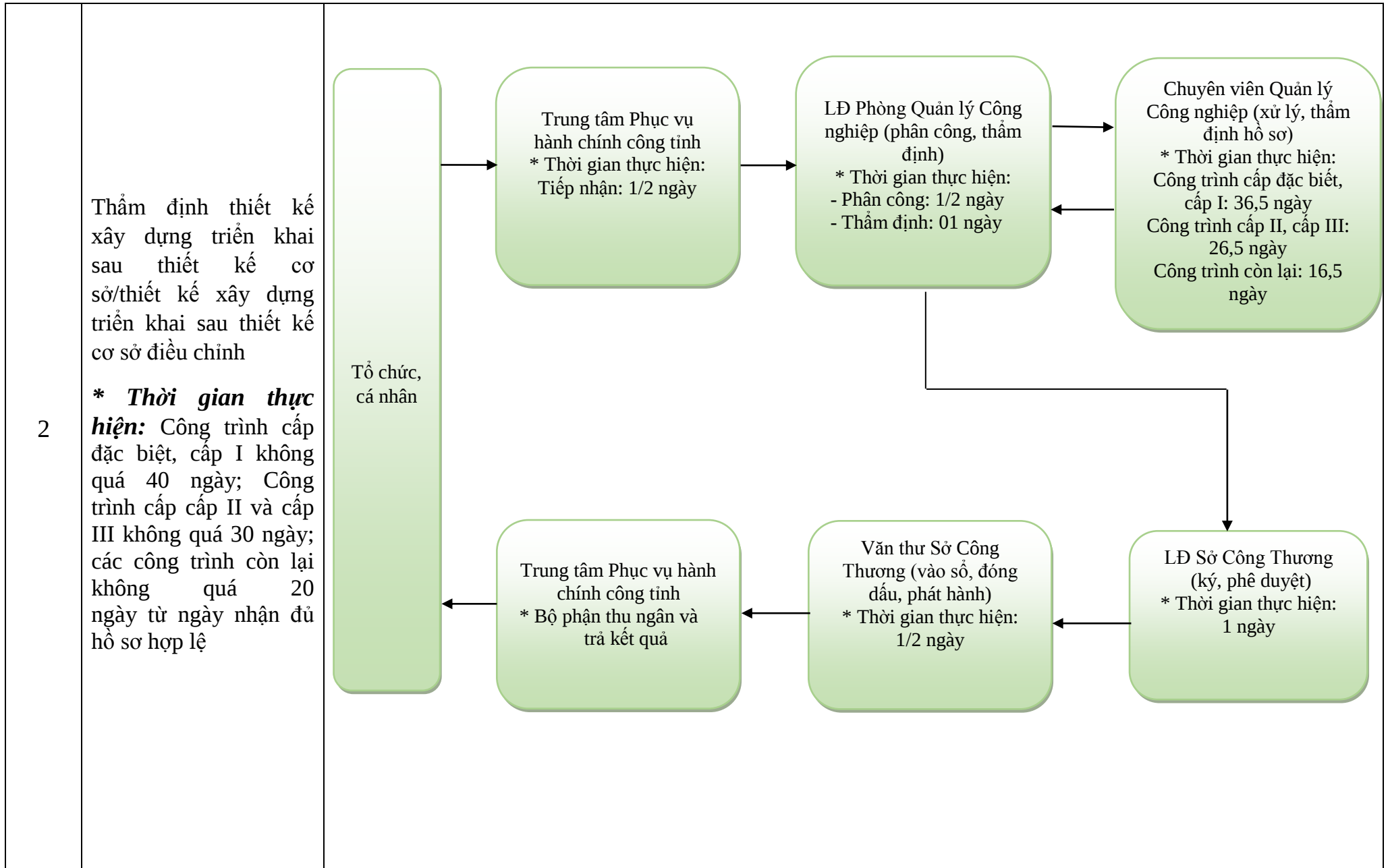
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
* Bộ phận thu ngân và trả kết quả

Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

LĐ Sở Công Thương (ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
1 ngày

B	PHÒNG QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP
I	Lĩnh vực: Quản lý chất lượng công trình xây dựng
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương * Thời gian thực hiện: 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu <pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[LĐ Phòng Quản lý Công nghiệp (phân công, thẩm định) * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Chuyên viên Quản lý Công nghiệp (xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: Công trình cấp đặc biệt, cấp I: 26,5 ngày Công trình còn lại: 16,5 ngày] C --> E[LĐ Sở Công Thương (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] </pre>
II	Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng





C	PHÒNG QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI
I	Lĩnh vực: Quản lý chất lượng công trình xây dựng
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương * Thời gian thực hiện: 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu <pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[LĐ Phòng Quản lý Thương mại (phân công, thẩm định) * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý Thương mại (xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: Công trình cấp đặc biệt, cấp I: 26,5 ngày Công trình còn lại: 16,5 ngày] D --> E[LĐ Sở Công Thương (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
II	Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng

